

Số: 62/2021/BCQT-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á (Ngân hàng Nam Á)
- Địa chỉ trụ sở: 201 – 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84-28) 3929 6699 Fax: (84-28) 3929 6688
- Vốn điều lệ: 4.564.468.430.000 đồng.
- Mã chứng khoán: NAB.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	226/2020/NQQT-NHNA	21/05/2020	Thông qua quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến của Ngân hàng Nam Á (lấy ý kiến bằng văn bản)
02	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/06/2020	Thông qua nội dung các tờ trình thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (tổ chức đại hội trực tiếp)

II. Hội đồng quản trị.**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:**

STT	Họ tên thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm (Nhiệm kỳ VII 2016-2021)	Ngày miễn nhiệm
01	Nguyễn Quốc Toàn	Chủ tịch HĐQT (Thành viên không điều hành)	15/04/2016	

02	Trần Ngô Phúc Vũ	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên không điều hành)	15/04/2016	
03	Phan Đình Tân	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên không điều hành)	19/06/2001 (bắt đầu trở thành TV. HĐQT từ nhiệm kỳ IV 2001 – 2006)	
04	Nguyễn Quốc Mỹ	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên không điều hành)	19/06/2001 (bắt đầu trở thành TV. HĐQT từ nhiệm kỳ IV 2001 – 2006)	
05	Võ Thị Tuyết Nga	Thành viên HĐQT (Thành viên điều hành)	25/03/2011 (bắt đầu trở thành TV. HĐQT từ nhiệm kỳ VI 2011 – 2016)	
06	Đỗ Anh Thư	Thành viên HĐQT độc lập	15/04/2016	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Họ tên thành viên	Số lần tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
01	Nguyễn Quốc Toàn	3/4	75%	Bận việc cá nhân
02	Trần Ngô Phúc Vũ	4/4	100%	-
03	Phan Đình Tân	4/4	100%	-
04	Nguyễn Quốc Mỹ	4/4	100%	-
05	Võ Thị Tuyết Nga	4/4	100%	-
06	Đỗ Anh Thư	4/4	100%	-

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc: việc giám sát được thực hiện thông qua việc ban hành, chỉ đạo tổ chức thực hiện các Nghị quyết / Quyết định của Hội đồng quản trị được nêu tại mục II.5 của Báo cáo này.
4. Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị: các Ủy ban trực tiếp nghiên cứu và tham mưu cho Hội đồng quản trị đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban, cụ thể như sau:
 - Ủy ban Nhân sự: tham mưu cho Hội đồng quản trị các vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, công tác quản trị nguồn nhân lực (tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, đãi ngộ, bổ nhiệm, miễn nhiệm,...) thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Ủy ban Quản lý rủi ro: tham mưu cho Hội đồng quản trị xây dựng và triển khai chính sách quản lý rủi ro, công cụ lượng hóa rủi ro, hệ thống giới hạn an toàn trong kinh doanh và tổ chức giám sát việc tuân thủ các chính sách, công cụ, hệ thống giới hạn đã được ban hành.
5. Các Nghị quyết / Quyết định của Hội đồng quản trị (liên quan đến đại hội đồng cổ đông, cổ đông, cổ phần):

STT	Số Nghị quyết Số Quyết định	Ngày	Nội dung
01	54/2020/NQQT-NHNA	17/02/2020	Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Ngân hàng Nam Á
02	67/2020/NQQT-NHNA	25/02/2020	Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng
03	68/2020/NQQT-NHNA	25/02/2020	Triển khai thực hiện phương án phát hành cho người lao động
04	69/2020/NQQT-NHNA	25/02/2020	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ
05	131B/2020/QĐQT-NHNA	25/03/2020	Tạm hoãn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
06	134D/2020/NQQT-NHNA	30/03/2020	Danh sách nhà đầu tư và số lượng dự kiến chào bán riêng lẻ cho từng nhà đầu tư
07	154/2020/NQQT-NHNA	07/04/2020	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
08	155/2020/NQQT-NHNA	07/04/2020	Tổ chức, sắp xếp lại Cty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản AMC - Ngân hàng Nam Á
09	160/2020/NQQT-NHNA	10/04/2020	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua quy chế tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến năm 2020
10	226/2020/NQQT-NHNA	21/05/2020	Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến của Ngân hàng Nam Á
11	258B/2020/QĐQT-NHNA	09/06/2020	Quy định về đặt mua chứng khoán theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng Nam Á
12	263/2020/NQQT-NHNA	10/06/2020	Chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu của Ngân hàng Nam Á
13	320A/2020/NQQT-NHNA	30/06/2020	Đề nghị cấp bổ sung nội dung hoạt động vào giấy phép hoạt động của Ngân hàng Nam Á
14	328/2020/NQQT-NHNA	03/07/2020	Điều chỉnh thời gian đăng ký và nộp tiền mua chứng khoán trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

15	362/2020/NQQT-NHNA	13/07/2020	Xử lý cổ phần chưa phân phối hết theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng Nam Á (ESOP)
16	369/2020/NQQT-NHNA	17/07/2020	Kết quả chào bán cho cổ đông hiện hữu và phương án xử lý cổ phần chưa phân phối hết, cổ phần phát sinh.
17	371/2020/NQQT-NHNA	17/07/2020	Kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng Nam Á
18	391/2020/NQQT-NHNA	03/08/2020	Xử lý cổ phần chào bán riêng lẻ chưa phân phối hết
19	419/2020/NQQT-NHNA	20/08/2020	Chỉ định Người phụ trách quản trị Ngân hàng Nam Á
20	437/2020/NQQT-NHNA	28/08/2020	Kết quả phát hành cổ phiếu của Ngân hàng Nam Á cho Nhà đầu tư riêng lẻ
21	461/2020/NQQT-NHNA	17/09/2020	Ký kết hợp đồng tư vấn thực hiện niêm yết cổ phiếu và tăng vốn điều lệ năm 2020
22	478A/2020/NQQT-NHNA	21/09/2020	Sửa đổi bổ sung điều lệ ngân hàng Nam Á
23	493/2020/NQQT-NHNA	24/09/2020	Thống nhất ngày giao dịch đầu tiên và giá tham chiếu cổ phiếu Ngân hàng Nam Á trên sàn Upcom
24	659/2020/NQQT-NHNA	10/11/2020	Triển khai kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Ngân hàng Nam Á
25	715/2020/NQQT-NHNA	23/11/2020	Triển khai phương án tăng vốn điều lệ năm 2020
26	758/2020/NQQT-NHNA	01/12/2020	Hồ sơ đăng ký niêm yết tại SGDCK TP HCM

II. Ban kiểm soát.

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ tên thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Trình độ chuyên môn
01	Triệu Kim Cân	Trưởng Ban	26/03/2011 (bắt đầu trở thành TV. BKS từ nhiệm kỳ VI 2011 – 2016)	Cử nhân ngân hàng
02	Nguyễn Thị Thúy Vân	Thành viên	15/04/2016	Tiến sĩ kinh tế

03	Nguyễn Thùy Vân	Thành viên	17/04/2015 (bắt đầu trở thành TV. BKS từ nhiệm kỳ VI 2011 – 2016)	Cử nhân kinh tế
----	-----------------	------------	--	-----------------

2. Các cuộc họp Ban Kiểm soát:

STT	Họ tên thành viên	Số lần tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự họp
01	Triệu Kim Cân	12/12	100%	-
02	Nguyễn Thị Thúy Vân	12/12	100%	-
03	Nguyễn Thùy Vân	12/12	100%	-

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông: thông qua hệ thống thông tin quản lý và hoạt động kiểm toán nội bộ, Ban kiểm soát giám sát:

- Việc thực hiện các quy định của Ngân hàng nhà nước liên quan đến các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn vốn, phân loại tài sản có, trích lập dự phòng, an toàn hệ thống thông tin trong hoạt động,...;
- Các hoạt động kinh doanh chủ yếu như huy động vốn, sử dụng vốn, trạng thái ngoại hối, chất lượng tín dụng, chi phí điều hành,...;
- Việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Việc tuân thủ các quy định pháp luật trong việc xây dựng và ban hành quy chế, quy định nội bộ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát chỉ đạo Kiểm toán nội bộ xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm dựa trên nguyên tắc định hướng theo rủi ro nhằm hỗ trợ cho công tác quản trị rủi ro trong phạm vi toàn hệ thống. Ngoài ra, Ban kiểm soát còn chỉ đạo Kiểm toán nội bộ kiểm toán các nội dung khác theo đề nghị của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc (nếu có).
- Ban kiểm soát phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công tác xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng năm (tham dự, thảo luận, đóng góp ý kiến tại các phiên họp Hội đồng quản trị, hội nghị triển khai hoạt động kinh doanh,...).
- Ban kiểm soát được Ban Tổng giám đốc cung cấp thông tin, báo cáo, dữ liệu theo yêu cầu để phục vụ công tác giám sát, đề xuất, kiến nghị Tổng giám đốc thông qua công tác giám sát. ↵

IV. Ban Tổng giám đốc.

STT	Họ tên thành viên	Chức vụ	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Trần Ngọc Tâm	Tổng giám đốc	07/12/1973	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	11/05/2018
2	Trần Khải Hoàn	Phó Tổng giám đốc	16/10/1978	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	01/11/2019
3	Võ Thị Tuyết Nga	Phó Tổng giám đốc	03/05/1966	Cử nhân Tài chính - Tín dụng	01/04/2006
4	Lê Quang Quảng	Phó Tổng giám đốc	15/12/1963	Cử nhân Ngân hàng	28/04/2016
5	Nguyễn Danh Thiết	Phó Tổng giám đốc	27/07/1973	Cử nhân Quản trị kinh doanh	01/11/2019
6	Hoàng Việt Cường	Phó Tổng giám đốc	20/02/1977	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	01/11/2019
7	Hà Huy Cường	Phó Tổng giám đốc	20/06/1978	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	25/08/2020
8	Lê Anh Tú	Phó Tổng giám đốc	29/09/1973	Thạc sĩ Kinh tế	06/10/2020

V. Kế toán trưởng.

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thị Mỹ Lan	12/11/1979	Cử nhân Tài chính - Tiền tệ - Tín dụng	22/03/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty.

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc cùng các cán bộ quản lý khác đều có trình độ chuyên môn phù hợp, đã được tham gia nhiều chương trình hội thảo, đào tạo về quản trị doanh nghiệp; đồng thời có nhiều kinh nghiệm trong quản trị, điều hành doanh nghiệp nói chung cũng như tổ chức tín dụng nói riêng.

VII. Người có liên quan và giao dịch của người có liên quan với Ngân hàng Nam Á.

1. Danh sách người có liên quan của Ngân hàng Nam Á (Phụ lục 01).
2. Giao dịch giữa Ngân hàng Nam Á với người có liên quan của Ngân hàng Nam Á; hoặc giữa Ngân hàng Nam Á với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 02)
3. Giao dịch giữa người nội bộ Ngân hàng Nam Á, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Ngân hàng Nam Á nắm quyền kiểm soát: không có

4. Giao dịch giữa Ngân hàng Nam Á với các đối tượng khác:
- 4.1. Giao dịch giữa Ngân hàng Nam Á với công ty mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (Phụ lục 03).
- 4.2. Giao dịch giữa Ngân hàng Nam Á với công ty mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có
- 4.3. Các giao dịch khác của Ngân hàng Nam Á có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 04).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Ngân hàng Nam Á: không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có. *thực*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Ngô Phúc Vũ





Phụ lục 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG TMCP NAM Á
(TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2020)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)										
1.	Nguyễn Quốc Toàn			Chủ tịch			15/04/2016			
1.1.	Nguyễn Chấn									Cha
1.2.	Nguyễn Quốc Cường									Anh
1.3.	Nguyễn Thị Xuân Nương									Chị
1.4.	Nguyễn Thị Xuân Nữ									Chị
1.5.	Nguyễn Thị Thanh Vân									Chị
1.6.	Nguyễn Quốc Mỹ									Em
1.7.	Nguyễn Thị Xuân Ngọc									Em
1.8.	Nguyễn Thị Kim Liên									Em
1.9.	Nguyễn Thị Xuân Loan									Em
1.10.	Nguyễn Thị Xuân Thùy									Em
2.	Trần Ngô Phúc Vũ			Phó Chủ tịch			15/04/2016			
2.1.	Trần Vinh									Cha
2.2.	Nguyễn Thị Kim Sen									Mẹ
2.3.	Lê Uyên Phương									Vợ



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
2.4.	Trần Ngô Quế Anh									Con
2.5.	Trần Ngô Minh Anh									Con
2.6.	Trần Ngô Ngân Anh									Con
2.7.	Trần Ngô Phúc Vượng									Con
2.8.	Trần Ngô Anh Thư									Chị
2.9.	Trần Ngô Anh Thy									Em
2.10.	Trần Ngô Phúc Bảo									Em
2.11.	Trần Ngô Phúc Quân									Em
2.12.	Trần Ngô Phúc Khoa									Em
2.13.	Trần Ngô Ngọc Hà									Em
3.	Phan Đình Tân			Phó Chủ tịch			19/06/2001			
3.1.	Nguyễn Thị Thu Hà									Vợ
3.2.	Phan Thị Thu Hằng									Con
3.3.	Phan Trà Mi									Con
3.4.	Phan Đình Trí									Con
3.5.	Phan Thị Hương									Chị
3.6.	Phan Thị Bé									Chị

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
3.7.	Phan Quốc Minh									Anh
3.8.	Công ty TNHH Hoàn Cầu									Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3.9.	Công ty Cổ Phần Cấp Thoát Nước Bến Tre									Thành viên HĐQT
3.10.	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng									Chủ tịch HĐQT
3.11.	Công ty Cổ phần Đầu tư Hiệp Thành Công									Thành viên HĐQT
3.12.	Trường Đại học Quang Trung									Chủ tịch Hội đồng trường
3.13.	Công ty CP Sao Sáng									Giám đốc
3.14.	Công ty CP Cấp thoát nước Bình Định									Thành viên HĐQT
4.	Nguyễn Quốc Mỹ			Phó Chủ tịch			19/06/2001			
4.1.	Nguyễn Chấn									Cha
4.2.	Tiêu Quế Mỹ									Vợ
4.3.	Nguyễn Quốc Mạnh									Con
4.4.	Nguyễn Thanh Thảo									Con
4.5.	Nguyễn Quốc Cường									Anh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
4.6.	Nguyễn Thị Xuân Nương									Chị
4.7.	Nguyễn Thị Xuân Nữ									Chị
4.8..	Nguyễn Thị Thanh Vân									Chị
4.9.	Nguyễn Quốc Toàn									Anh
4.10.	Nguyễn Thị Xuân Ngọc									Em
4.11.	Nguyễn Thị Kim Liên									Em
4.12.	Nguyễn Thị Xuân Loan									Em
4.13.	Nguyễn Thị Xuân Thủy									Em
5.	Võ Thị Tuyết Nga			Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			25/03/2011			
5.1.	Nguyễn Thị Hoa									Mẹ
5.2.	Hồ Văn Quang									Chồng
5.3.	Hồ Quang Huy									Con
5.4.	Hồ Minh Anh									Con
5.5.	Võ Thị Kim Loan									Chị
5.6.	Võ Thị Tuyết Mai									Chị
5.7.	Võ Thị Tuyết Hồng									Chị

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
5.8.	Võ Thị Tuyết Trinh									Chị
5.9.	Võ Minh Phụng									Anh
5.10.	Võ Hoàng Minh									Anh (định cư nước ngoài)
5.11.	Võ Anh Tuấn									Em
5.12.	Võ Thị Tuyết Nhung									Em
5.13.	Võ Thị Kim Ngân									Em
5.14.	Võ Ánh Tuyết									Em
6.	Đỗ Anh Thư			Thành viên độc lập HĐQT			15/04/2016			
6.1.	Đỗ Văn Me									Cha
6.2.	Nguyễn Thị Mỹ									Mẹ
6.3.	Ngô Cự Đồng									Chồng
6.4.	Ngô Minh Khuê									Con
6.5.	Ngô Cự Phúc									Con
6.6.	Đỗ Anh Thy									Em
6.7.	Đỗ Đoan Trang									Em
6.8.	Đỗ Anh Trọng									Em
6.9.	Nguyễn Thanh Sang									Em rể
6.10.	Nguyễn Hữu Minh									Em rể

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
6.11.	Trần Thị Thu Linh									Em dâu
6.12.	Công ty TNHH Danh Huy									Thành viên HĐQT
II. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC										
1	Trần Ngọc Tâm			Tổng Giám đốc			11/05/2018			
1.1.	Trần Ngọc Phú									Cha
1.2.	Kiều Thị Vui									Mẹ
1.3.	Trần Ngọc Trí									Anh
1.4.	Trần Ngọc Toàn									Em
1.5.	Trần Kiều Thương									Em
1.6.	Trần Ngọc Xuân An									Con
1.7.	Trần Võ An Khang									Con
2.	Trần Khải Hoàn			Phó Tổng Giám đốc			01/11/2019			
2.1.	Phan Thị Đoái									Mẹ
2.2.	Trần Thị Hải Yến									Vợ
2.3.	Trần Bình Đông Nghi									Con
2.4.	Trần Hoàng Bảo Nghi									Con
2.5.	Trần Thị Khương									Chị
2.6.	Nguyễn Đình Hưng									Anh rể
2.7.	Công ty CP Du lịch Bảo Lộc									Chủ tịch HĐQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
3.	Võ Thị Tuyết Nga			Phó Tổng Giám đốc	Mục I.5.					
4.	Lê Quang Quảng			Phó Tổng Giám đốc			28/04/2016			
4.1.	Đào Thị Ngọc Ngân									Vợ
4.2.	Lê Đào Tường Vy									Con
4.3.	Lê Quang Vinh									Con
4.4.	Lê Thị Quy									Chị
4.5.	Lê Thị Quý									Chị
4.6.	Lê Văn Quang									Em
5.	Nguyễn Danh Thiết			Phó Tổng Giám đốc			01/11/2019			
5.1.	Nguyễn Thanh Điều									Cha
5.2.	Phạm Thị Phương									Mẹ
5.3.	Nguyễn Hồng Phương									Vợ
5.4.	Nguyễn Danh Kiên									Con
5.5.	Nguyễn Danh Khang									Con
5.6.	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Nam Á									Chủ tịch HĐQT
6.	Hoàng Việt Cường			Phó Tổng Giám đốc			01/11/2019			
6.1.	Hoàng Trương Phương									Cha
6.2.	Lương Thị Dương									Mẹ

Handwritten signature and initials

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
6.3.	Giang Ngọc Anh									Vợ
6.4.	Hoàng Bảo Giang									Con
6.5.	Hoàng Thị Hồng Phi									Em
6.6.	Hoàng Thị Phụng									Em
7.	Hà Huy Cường			Phó Tổng Giám đốc			25/08/2020			
7.1.	Hà Huy Kỳ									Cha
7.2.	Hồ Thùy Dung									Vợ
7.3.	Hà Huy Ân									Anh
7.4.	Hà Huy Thọ									Anh
7.5.	Hà Thị Lan									Em
7.6.	Hà Thị Anh									Em
7.7.	Hà Thị Huy Giang									Em
7.8.	Hà Thị Phương Vi									Em
7.9.	Hà Kim Phụng Athena									Con
7.10.	Hà Kim Yến Aislinn									Con
7.11.	Hà Kim Anh Daylene									Con
7.12.	Hà Huy Richey									Con
7.13.	Hồ Minh Dương									Cha vợ
7.14.	Huỳnh Thu Quyền									Mẹ vợ
7.15.	Đặng Trần Thụy Bảo Trân									Em dâu

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
8.	Lê Anh Tú			Phó Tổng Giám đốc			06/10/2020			
8.1.	Lê Trọng Ân									Cha
8.2.	Phan Thị Hồng									Mẹ
8.3.	Nguyễn Khải									Cha vợ
8.4.	Đặng Thị Thịnh									Mẹ vợ
8.5.	Nguyễn Thị Thu Hằng									Vợ
8.6.	Lê Anh Tuấn									Chị
8.7.	Lê Đức Anh									Em
8.8.	Lê Chính Trung									Em
8.9.	Lê Nguyễn Anh Thor									Con
8.10.	Lê Minh Hiền									Con
8.11.	Lê Nguyễn Châu Anh									Con
8.12.	Hoàng Kim Giang									Anh rể
8.13.	Nguyễn Thị Thanh Tuyền									Em dâu
8.14.	Trần Thị Hoàng Liên									Em dâu
III. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)										
1.	Triệu Kim Cân			Trưởng BKS			26/03/2011			
1.1.	Đào Văn Thoại									Chồng
1.2.	Đào Kim Thanh									Con
1.3.	Đào Kim Thuận									Con

Đỗ Văn Tuấn

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1.4.	Triệu Kim Thời									Chị
1.5.	Triệu Kim Nguyên									Anh
1.6.	Triệu Kim Cương									Em
1.7.	Triệu Kim Thăng									Em
1.8.	Triệu Kim Hườn									Em
1.9.	Nguyễn Thị Ái Trinh									Con dâu
1.10.	Nguyễn Túy Hoa									Chị dâu
1.11	Phạm Ngọc Trị									Em rể
1.12	Phạm Thị Thu									Em dâu
1.13	Võ Tư Thiện									Em rể
1.14	Lưu Thị Cẩn									Chị dâu
1.15	Nguyễn Thị Bé									Em dâu
2.	Nguyễn Thị Thúy Vân			Thành viên BKS			15/04/2016			
2.1.	Trương Thị Thúy									Mẹ
2.2.	Nguyễn Chí Quân									Cha (mất)
2.3.	Nguyễn Thị Thúy Loan									Em
2.4.	Nguyễn Trường Thành									Em
2.5.	Nguyễn Trường Tín									Em
2.6.	Nguyễn Thị Thúy Hằng									Em
2.7.	Nguyễn Trường Quang									Em

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
2.8.	Đoàn Văn Khiêm									Em rể
2.9.	Trần Thị Lan Hương									Em dâu
2.10.	Nguyễn Văn Thảo									Em rể
2.11.	Nguyễn Thị Hồng Loan									Em dâu
3.	Nguyễn Thùy Vân			Thành viên BKS			17/04/2015			
3.1.	Nguyễn Hải									Cha (mất)
3.2.	Đào Thị Mị									Mẹ (mất)
3.3.	Nguyễn Văn Ưu									Cha chồng (mất)
3.4.	Trương Thị Nga									Mẹ chồng
3.5.	Nguyễn Thanh Hải									Chồng
3.6.	Nguyễn Nhật Quang									Con
3.7.	Nguyễn Ngọc Linh									Con
3.8.	Nguyễn Hùng									Anh
3.9.	Trần Thị Dậu									Chị dâu
IV. TRƯỞNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ										
1.	Nguyễn Thị Thúy			Trưởng Kiểm toán nội bộ			01/06/2017			
1.1.	Trần Đức Thùy						-	-		Chồng
1.2.	Nguyễn Văn Cân						-	-		Cha
1.3.	Nguyễn Thị Chương						-	-		Mẹ (mất)

Handwritten signature and initials

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1.4.	Trần Đức Cấp						-	-		Cha chồng
1.5.	Nguyễn Thị Hằng						-	-		Mẹ chồng
1.6.	Trần Nguyễn Phương Thùy						-	-		Con
1.7.	Trần Minh Hiếu						-	-		Con
1.8.	Nguyễn Thị Thông						-	-		Chị ruột
1.9.	Nguyễn Văn Khoa						-	-		Anh ruột
1.10.	Nguyễn Thị Mộng						-	-		Chị ruột
1.11.	Nguyễn Thị Duyệt						-	-		Chị ruột
1.12	Nguyễn Thị Duyên						-	-		Chị ruột
1.13	Nguyễn Thị Thoa						-	-		Chị ruột
1.14	Vũ Thị Kim Anh						-	-		Chị dâu
1.15	Nguyễn Văn Luông						-	-		Anh rể
1.16	Trần Tấn Lộc						-	-		Anh rể
1.17	Trần Minh Nhân						-	-		Anh rể
V. GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH										
	không có									
VI. KẾ TOÁN TRƯỞNG										
1	Nguyễn Thị Mỹ Lan			Kế toán trưởng			22/03/2016			
1.1.	Nguyễn Ngọc Châu									Cha
1.2.	Nguyễn Thị Thê									Mẹ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1.3.	Trần Văn Cường									Cha chồng
1.4.	Lê Thị Thoa									Mẹ chồng
1.5.	Trần Hoàng An									Chồng
1.6.	Trần Hoàng Duy Minh									Con
1.7.	Nguyễn Thị Mỹ Trang									Chị
1.8.	Nguyễn Minh Hải									Em
1.9.	Nguyễn Thanh Bình									Anh rể
1.10.	Từ Lê Thanh Sương									Em dâu
VII. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT										
1.	Nguyễn Quốc Toàn			Người đại diện theo pháp luật	Mục I.1.					
VIII. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN										
1.	Trần Ngọc Tâm			Người được uỷ quyền CBTT	Mục II.1.					
IX. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY										
1.	Trần Huy Khang			Người phụ trách quản trị công ty			20/08/2020			
1.1.	Trần Ngọc Nam									Cha
1.2.	Bùi Thị Lệ Nga									Mẹ
1.3.	Phạm Văn Kiềm									Cha vợ
1.4.	Lê Mỹ Lệ									Mẹ vợ

Handwritten signature

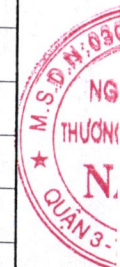
Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1.5.	Phạm Thị Mỹ Như									Vợ
1.6.	Trần Gia Huân									Con
1.7.	Trần Gia An									Con
1.8.	Trần Khánh Hoàng									Em
1.9.	Trần Bảo Tuyên									Em
X.	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN KHÁC									
1.	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Nam Á			Công ty con			01/11/2006			
1.1.	Nguyễn Danh Thiết			Chủ tịch	Mục II.5.					
1.2.	Hoàng Trọng Trường			Tổng Giám đốc			17/01/2019			
1.3.	Phạm Thị Ánh Tuyết			Kế toán trưởng			08/04/2019			
2.	Công Ty TNHH Ròng Thái Bình Dương			cổ đông sở hữu trên 10% số CP có quyền biểu quyết			02/10/2012			

**Phụ lục 02: GIAO DỊCH GIỮA NGÂN HÀNG NAM Á VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG NAM Á;
GIỮA NGÂN HÀNG NAM Á VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ NĂM 2020**



ĐVT: triệu đồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
							Số dư tiền gửi	Số dư tiền vay	
I.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)								
1.	NGUYỄN QUỐC TOÀN	Chủ tịch HĐQT					8.512		
1.1.	NGUYỄN CHẤN						133		Cha
1.2.	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG						50		Anh
1.3.	NGUYỄN THỊ XUÂN NƯƠNG						1.646		Chị
1.4.	NGUYỄN THỊ THANH VÂN						32.498		Chị
1.5.	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN						1		Em
1.6.	NGUYỄN THỊ XUÂN LOAN						12		Em
2.	TRẦN NGÔ PHÚC VŨ	Phó Chủ tịch HĐQT					144		
2.1.	TRẦN VINH						366		Cha
2.2.	NGUYỄN THỊ KIM SEN						10.268		Mẹ
2.3.	LÊ UYÊN PHƯƠNG						1		Vợ
2.4.	TRẦN NGÔ PHÚC BẢO						350		Em
2.5.	TRẦN NGÔ PHÚC KHOA						603		Em
2.6.	TRẦN NGÔ ANH THU						2.792		Chị
2.7.	TRẦN NGÔ NGỌC HÀ						8.940	5.026	Em
3.	PHAN ĐÌNH TÂN	Phó Chủ tịch HĐQT					51		



Handwritten signature/initials

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
							Số dư tiền gửi	Số dư tiền vay	
3.1.	PHAN THỊ THU HẰNG						196		Con
3.2.	PHAN ĐÌNH TRÍ						2		Con
3.3.	CÔNG TY TNHH HOÀN CẦU						6.139		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
4.	NGUYỄN QUỐC MỸ	Phó Chủ tịch HĐQT					10.170		
4.1.	TIÊU QUẾ MỸ						5.730		Vợ
5.	VÕ THỊ TUYẾT NGÀ	Thành viên HĐQT					148		
5.1.	NGUYỄN THỊ HOA						520		Mẹ
5.2.	HỒ VĂN QUANG						9		Chồng
5.3.	HỒ QUANG HUY						18		Con
5.4.	HỒ MINH ANH						11		Con
5.5.	VÕ THỊ KIM LOAN						1		Chị
5.6.	VÕ THỊ TUYẾT MAI						100		Chị
5.7.	VÕ THỊ TUYẾT HỒNG						60		Chị
5.8.	VÕ THỊ TUYẾT TRINH						43	5	Chị
6.	ĐỖ ANH THƯ	Thành viên HĐQT độc lập					632		
6.1.	ĐỖ VĂN ME						1.003		Cha
6.2.	NGÔ CỰ ĐỒNG						10		Chồng
II.	BAN KIỂM SOÁT (BKS)								
1.	TRIỆU KIM CÂN	Trưởng Ban BKS					1.119	191	
1.1.	ĐÀO VĂN THOẠI						7.349		Chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
							Số dư tiền gửi	Số dư tiền vay	
1.2.	ĐÀO KIM THANH						14	147	Con
1.3.	NGUYỄN THỊ ÁI TRINH						3.512	170	Con dâu
1.4.	ĐÀO KIM THUẬN						2.375		Con
2.	NGUYỄN THỊ THÚY VÂN	Thành viên BKS					2.419		
2.1.	NGUYỄN THỊ THÚY LOAN						2.341		Em
2.2.	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG						227		Em
3.	NGUYỄN THÙY VÂN	Thành viên BKS					212	34	
3.1.	NGUYỄN THANH HẢI						1		Chồng
III. TRƯỞNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ									
1.	NGUYỄN THỊ THÚY	Trưởng Kiểm toán nội bộ					976	143	
1.1.	TRẦN ĐỨC THÚY						27	2.094	Chồng
1.2.	NGUYỄN THỊ THÔNG						400		Chị
1.3.	NGUYỄN THỊ DƯỢC						60		Chị
IV. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									
1.	TRẦN NGỌC TÂM	Tổng giám đốc					56		
1.2.	TRẦN KIỀU THƯƠNG						928	3.000	Em
1.3.	TRẦN NGỌC XUÂN AN						46		Con
2.	TRẦN KHẢI HOÀN	Phó Tổng giám đốc					5.043		
2.1.	TRẦN THỊ HẢI YẾN						3.296		Vợ
2.2.	PHAN THỊ ĐOÀI						400		Mẹ
2.3.	TRẦN THỊ KHƯƠNG						415		Chị

19872213
AN HANG
MAI CO PH
AM A
TP HO CHI

Handwritten signature and initials.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
							Số dư tiền gửi	Số dư tiền vay	
3.	LÊ QUANG QUẢNG	Phó Tổng giám đốc					382		
3.1.	ĐÀO THỊ NGỌC NGÂN						5.331		Vợ
4.	VÕ THỊ TUYẾT NGA	Phó Tổng giám đốc		Mục I.5					
5.	NGUYỄN DANH THIẾT	Phó Tổng giám đốc					43		
5.1.	NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG						40	7.555	Vợ
6.	HOÀNG VIỆT CƯỜNG	Phó Tổng giám đốc					34		
6.1	LƯƠNG THỊ ĐƯƠNG						1		Mẹ
6.2	GIANG NGỌC ANH						26	6.348	Vợ
7.	HÀ HUY CƯỜNG	Phó Tổng giám đốc					3.457	36.150	
7.1	HÀ HUY KỶ						18		Bố
7.2	HÀ THỊ LAN						0	27	Em
7.3	HÀ THỊ HUY GIANG						500		Em
7.4	HÀ THỊ PHƯƠNG VI						0	1	Em
8.	LÊ ANH TÚ	Phó Tổng giám đốc					36		
8.1	NGUYỄN THỊ THU HẰNG						39.779	2.800	Vợ
V.	KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1.	NGUYỄN THỊ MỸ LAN	Kế toán trưởng					1.863		
1.1.	NGUYỄN NGỌC CHÂU						540		Cha
1.2.	TRẦN HOÀNG AN						10		Chồng
1.3.	NGUYỄN THỊ MỸ TRANG						1	55	Chị

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
							Số dư tiền gửi	Số dư tiền vay	
1.4.	NGUYỄN MINH HẢI						11	843	Em
VI.	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ								
1.	TRẦN HUY KHANG	Người phụ trách quản trị Ngân hàng					2	153	
VII.	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN KHÁC								
1.	CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ NỢ & KTTS NH TMCP NAM Á	Công ty con					64.802		
1.1	HOÀNG TRỌNG TRƯỜNG	Tổng giám đốc					17	2.969	
2.	CÔNG TY TNHH RỒNG THÁI BÌNH DƯƠNG	cổ đông sở hữu trên 10% số CP có quyền biểu quyết					10.860		

Chức
C.T.C.P.
N
H

002

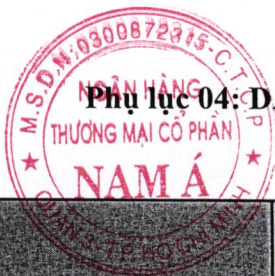
Phụ lục 03: GIAO DỊCH GIỮA NGÂN HÀNG NAM Á VỚI CÔNG TY MÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC ĐÃ VÀ ĐANG LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP, HOẶC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC) ĐIỀU HÀNH TRONG THỜI GIAN 03 NĂM TRỞ LẠI ĐÂY



STT	Tên tổ chức	Tên thành viên HĐQT/TGD của tổ chức	Chức vụ đang nắm giữ tại Ngân hàng	Tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
				Số dư tiền gửi	Số dư tiền vay	
1	CÔNG TY TNHH HOÀN CẦU	Phan Đình Tân	Phó Chủ tịch HĐQT	6.139	0	

thực

an



**Phụ lục 04: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2020)**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)									
1.	Nguyễn Quốc Toàn			Chủ tịch			19.450.265	4,261%	
1.1.	Nguyễn Chấn						18.777.196	4,114%	Cha
1.2.	Nguyễn Quốc Cường						-	-	Anh
1.3.	Nguyễn Thị Xuân Nương						-	-	Chị
1.4.	Nguyễn Thị Xuân Nữ						-	-	Chị
1.5.	Nguyễn Thị Thanh Vân						19.439.300	4,259%	Chị
1.6.	Nguyễn Quốc Mỹ						16.649.584	3,648%	Em
1.7.	Nguyễn Thị Xuân Ngọc						-	-	Em
1.8.	Nguyễn Thị Kim Liên						-	-	Em
1.9.	Nguyễn Thị Xuân Loan						-	-	Em
1.10.	Nguyễn Thị Xuân Thủy						414.811	0,091%	Em
2.	Trần Ngô Phúc Vũ			Phó Chủ tịch			-	-	
2.1.	Trần Vinh						-	-	Cha
2.2.	Nguyễn Thị Kim Sen						-	-	Mẹ

an

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
2.3.	Lê Uyên Phương						-	-	Vợ
2.4.	Trần Ngô Quế Anh						-	-	Con
2.5.	Trần Ngô Minh Anh						-	-	Con
2.6.	Trần Ngô Ngân Anh						-	-	Con
2.7.	Trần Ngô Phúc Vương						-	-	Con
2.8.	Trần Ngô Anh Thư						-	-	Chị
2.9.	Trần Ngô Anh Thy						-	-	Em
2.10.	Trần Ngô Phúc Bảo						-	-	Em
2.11.	Trần Ngô Phúc Quân						-	-	Em
2.12.	Trần Ngô Phúc Khoa						16.240	0,004%	Em
2.13.	Trần Ngô Ngọc Hà						-	-	Em
3.	Phan Đình Tân			Phó Chủ tịch			11.037.944	2,418%	
3.1.	Nguyễn Thị Thu Hà						7.777.104	1,704%	Vợ
3.2.	Phan Thị Thu Hằng						-	-	Con
3.3.	Phan Trà Mi						-	-	Con
3.4.	Phan Đình Trí						-	-	Con
3.5.	Phan Thị Hương						-	-	Chị

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
3.6.	Phan Thị Bé						-	-	Chị
3.7.	Phan Quốc Minh						-	-	Anh
3.8.	Công ty TNHH Hoàn Cầu						-	-	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3.9.	Công ty Cổ Phần Cấp Thoát Nước Bến Tre						-	-	Thành viên HĐQT
3.10.	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng						-	-	Chủ tịch HĐQT
3.11.	Công ty Cổ phần Đầu tư Hiệp Thành Công						-	-	Thành viên HĐQT
3.12.	Trường Đại học Quang Trung						-	-	Chủ tịch Hội đồng trường
3.13.	Công ty CP Sao Sáng						-	-	Giám đốc
3.14.	Công ty CP Cấp thoát nước Bình Định								Thành viên HĐQT
4.	Nguyễn Quốc Mỹ			Phó Chủ tịch			16.649.584	3,648%	
4.1.	Nguyễn Chấn						18.777.196	4,114%	Cha
4.2.	Tiêu Quế Mỹ						-	-	Vợ
4.3.	Nguyễn Quốc Mạnh						-	-	Con
4.4.	Nguyễn Thanh Thảo						-	-	Con
4.5.	Nguyễn Quốc Cường						-	-	Anh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
4.6.	Nguyễn Thị Xuân Nương						-	-	Chị
4.7.	Nguyễn Thị Xuân Nữ						-	-	Chị
4.8..	Nguyễn Thị Thanh Vân						19.439.300	4,259%	Chị
4.9.	Nguyễn Quốc Toàn						19.450.265	4,261%	Anh
4.10.	Nguyễn Thị Xuân Ngọc						-	-	Em
4.11.	Nguyễn Thị Kim Liên						-	-	Em
4.12.	Nguyễn Thị Xuân Loan						-	-	Em
4.13.	Nguyễn Thị Xuân Thủy						414.811	0,091%	Em
5.	Võ Thị Tuyết Nga			Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			111.921	0,025%	
5.1.	Nguyễn Thị Hoa						-	-	Mẹ
5.2.	Hồ Văn Quang						-	-	Chồng
5.3.	Hồ Quang Huy						-	-	Con
5.4.	Hồ Minh Anh						-	-	Con
5.5.	Võ Thị Kim Loan						-	-	Chị
5.6.	Võ Thị Tuyết Mai						-	-	Chị
5.7.	Võ Thị Tuyết Hồng						-	-	Chị

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
5.8.	Võ Thị Tuyết Trinh						-	-	Chị
5.9.	Võ Minh Phụng						-	-	Anh
5.10.	Võ Hoàng Minh						-	-	Anh (định cư nước ngoài)
5.11.	Võ Anh Tuấn						-	-	Em
5.12.	Võ Thị Tuyết Nhung						-	-	Em
5.13.	Võ Thị Kim Ngân						-	-	Em
5.14.	Võ Ánh Tuyết						-	-	Em
6.	Đỗ Anh Thư			Thành viên độc lập HĐQT			1.931.400	0,423%	
6.1.	Đỗ Văn Me						-	-	Cha
6.2.	Nguyễn Thị Mỹ						-	-	Mẹ
6.3.	Ngô Cự Đồng						3.750	0,001%	Chồng
6.4.	Ngô Minh Khuê						-	-	Con
6.5.	Ngô Cự Phúc						-	-	Con
6.6.	Đỗ Anh Thy						-	-	Em
6.7.	Đỗ Đoan Trang						-	-	Em
6.8.	Đỗ Anh Trọng						-	-	Em
6.9.	Nguyễn Thanh Sang						-	-	Em rể
6.10.	Nguyễn Hữu Minh						-	-	Em rể

Handwritten signature and initials

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
6.11.	Trần Thị Thu Linh						-	-	Em dâu
6.12.	Công ty TNHH Danh Huy						-	-	Thành viên HĐQT
II. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									
1.	Trần Ngọc Tâm			Tổng Giám đốc			1.865.167	0,409%	
1.1.	Trần Ngọc Phú						-	-	Cha
1.2.	Kiều Thị Vui						-	-	Mẹ
1.3.	Trần Ngọc Trí						-	-	Anh
1.4.	Trần Ngọc Toàn						-	-	Em
1.5.	Trần Kiều Thương						16.240	0,004%	Em
1.6.	Trần Ngọc Xuân An						-	-	Con
1.7.	Trần Võ An Khang						-	-	Con
2.	Trần Khải Hoàn			Phó Tổng Giám đốc			1.627.522	0,357%	
2.1.	Phan Thị Đoái						-	-	Mẹ
2.2.	Trần Thị Hải Yến						-	-	Vợ
2.3.	Trần Bình Đông Nghi						-	-	Con
2.4.	Trần Hoàng Bảo Nghi						-	-	Con
2.5.	Trần Thị Khương						-	-	Chị
2.6.	Nguyễn Đình Hưng						-	-	Anh rể
2.7.	Công ty CP Du lịch Bảo Lộc						-	-	Chủ tịch HĐQT
3.	Võ Thị Tuyết Nga			Phó Tổng Giám đốc	Mục I.5.				

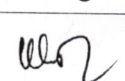
Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
4.	Lê Quang Quảng			Phó Tổng Giám đốc			1.597.209	0,350%	
4.1.	Đào Thị Ngọc Ngân						-	-	Vợ
4.2.	Lê Đào Tường Vy						-	-	Con
4.3.	Lê Quang Vinh						-	-	Con
4.4.	Lê Thị Quy						-	-	Chị
4.5.	Lê Thị Quý						-	-	Chị
4.6.	Lê Văn Quang						-	-	Em
5.	Nguyễn Danh Thiết			Phó Tổng Giám đốc			1.759.669	0,386%	
5.1.	Nguyễn Thanh Điều						-	-	Cha
5.2.	Phạm Thị Phương						-	-	Mẹ
5.3.	Nguyễn Hồng Phương						-	-	Vợ
5.4.	Nguyễn Danh Kiên						-	-	Con
5.5.	Nguyễn Danh Khang						-	-	Con
5.6.	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Nam Á						-	-	Chủ tịch HĐQT
6.	Hoàng Việt Cường			Phó Tổng Giám đốc			1.689.425	0,370%	
6.1.	Hoàng Trương Phương						-	-	Cha
6.2.	Lương Thị Đương						-	-	Mẹ
6.3.	Giang Ngọc Anh						-	-	Vợ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
6.4.	Hoàng Bảo Giang						-	-	Con
6.5.	Hoàng Thị Hồng Phi						-	-	Em
6.6.	Hoàng Thị Phương						-	-	Em
7.	Hà Huy Cường			Phó Tổng Giám đốc			-	-	
7.1.	Hà Huy Kỳ						-	-	Cha
7.2.	Hồ Thùy Dung						-	-	Vợ
7.3.	Hà Huy Ân						-	-	Anh
7.4.	Hà Huy Thọ						-	-	Anh
7.5.	Hà Thị Lan						-	-	Em
7.6.	Hà Thị Anh						-	-	Em
7.7.	Hà Thị Huy Giang						-	-	Em
7.8.	Hà Thị Phương Vi						-	-	Em
7.9.	Hà Kim Phụng Athena						-	-	Con
7.10.	Hà Kim Yến Aislinn						-	-	Con
7.11.	Hà Kim Anh Daylene						-	-	Con
7.12.	Hà Huy Richey						-	-	Con
7.13.	Hồ Minh Dương						-	-	Cha vợ
7.14.	Huỳnh Thu Quyên						-	-	Mẹ vợ
7.15.	Đặng Trần Thụy Bảo Trân						-	-	Em dâu
8.	Lê Anh Tú			Phó Tổng Giám đốc			-	-	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
8.1.	Lê Trọng Ân						-	-	Cha
8.2.	Phan Thị Hồng						-	-	Mẹ
8.3.	Nguyễn Khải								Cha vợ
8.4.	Đặng Thị Thịnh								Mẹ vợ
8.5.	Nguyễn Thị Thu Hằng						-	-	Vợ
8.6.	Lê Anh Tuấn						-	-	Chị
8.7.	Lê Đức Anh						-	-	Em
8.8.	Lê Chính Trung						-	-	Em
8.9.	Lê Nguyễn Anh Thơ						-	-	Con
8.10.	Lê Minh Hiền						-	-	Con
8.11.	Lê Nguyễn Châu Anh						-	-	Con
8.12.	Hoàng Kim Giang								Anh rể
8.13.	Nguyễn Thị Thanh Tuyền								Em dâu
8.14.	Trần Thị Hoàng Liên								Em dâu
III. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)									
1.	Triệu Kim Cân			Trưởng BKS			792.285	0,174%	
1.1.	Đào Văn Thoại						88	0,000%	Chồng
1.2.	Đào Kim Thanh						-	-	Con
1.3.	Đào Kim Thuận						50.000	0,011%	Con
1.4.	Triệu Kim Thời						-	-	Chị

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
1.5.	Triệu Kim Nguyên						-	-	Anh
1.6.	Triệu Kim Cương						-	-	Em
1.7.	Triệu Kim Thăng						-	-	Em
1.8.	Triệu Kim Hườn						-	-	Em
1.9.	Nguyễn Thị Ái Trinh						585	0,000%	Con dâu
1.10.	Nguyễn Túy Hoa						-	-	Chị dâu
1.11	Phạm Ngọc Trị						-	-	Em rể
1.12	Phạm Thị Thu						-	-	Em dâu
1.13	Võ Tư Thiện						-	-	Em rể
1.14	Lưu Thị Cần						-	-	Chị dâu
1.15	Nguyễn Thị Bé						-	-	Em dâu
2.	Nguyễn Thị Thúy Vân			Thành viên BKS			581.429	0,127%	
2.1.	Trương Thị Thúy						-	-	Mẹ
2.2.	Nguyễn Chí Quân								Cha (mất)
2.3.	Nguyễn Thị Thúy Loan						-	-	Em
2.4.	Nguyễn Trường Thành						-	-	Em
2.5.	Nguyễn Trường Tín						-	-	Em
2.6.	Nguyễn Thị Thúy Hằng						-	-	Em
2.7.	Nguyễn Trường Quang						-	-	Em
2.8.	Đoàn Văn Khiêm						-	-	Em rể

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
2.9.	Trần Thị Lan Hương						-	-	Em dâu
2.10.	Nguyễn Văn Thảo						-	-	Em rể
2.11.	Nguyễn Thị Hồng Loan						-	-	Em dâu
3.	Nguyễn Thùy Vân			Thành viên BKS			728.024	0,159%	
3.1.	Nguyễn Hải								Cha (mất)
3.2.	Đào Thị Mị								Mẹ (mất)
3.3.	Nguyễn Văn Ưu								Cha chồng (mất)
3.4.	Trương Thị Nga								Mẹ chồng
3.5.	Nguyễn Thanh Hải						56.046	0,012%	Chồng
3.6.	Nguyễn Nhật Quang						-	-	Con
3.7.	Nguyễn Ngọc Linh						-	-	Con
3.8.	Nguyễn Hùng						-	-	Anh
3.9.	Trần Thị Dậu						-	-	Chị dâu
IV. TRƯỞNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ									
1	Nguyễn Thị Thúy			Trưởng Kiểm toán nội bộ			38	0,000%	
1.1.	Trần Đức Thùy						-	-	Chồng
1.2.	Nguyễn Văn Cân						-	-	Cha
1.3.	Nguyễn Thị Chương						-	-	Mẹ (mất)
1.4.	Trần Đức Cấp						-	-	Cha chồng
1.5.	Nguyễn Thị Hằng						-	-	Mẹ chồng




Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
1.6.	Trần Nguyễn Phương Thùy						-	-	Con
1.7.	Trần Minh Hiếu						-	-	Con
1.8.	Nguyễn Thị Thông						-	-	Chị ruột
1.9.	Nguyễn Văn Khoa						-	-	Anh ruột (định cư nước ngoài)
1.10.	Nguyễn Thị Mộng						-	-	Chị ruột
1.11.	Nguyễn Thị Dục						-	-	Chị ruột
1.12	Nguyễn Thị Duyên						-	-	Chị ruột
1.13	Nguyễn Thị Thoa						-	-	Chị ruột
1.14	Vũ Thị Kim Anh						-	-	Chị dâu (định cư nước ngoài)
1.15	Nguyễn Văn Luông						-	-	Anh rể
1.16	Trần Tấn Lộc						-	-	Anh rể
1.17	Trần Minh Nhân						-	-	Anh rể
IV.	GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH								
	không có								
V.	KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Nguyễn Thị Mỹ Lan			Kế toán trưởng			38.323	0,008%	
1.1.	Nguyễn Ngọc Châu						-	-	Cha
1.2.	Nguyễn Thị Thê						-	-	Mẹ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
1.3.	Trần Văn Cường						-	-	Cha chồng
1.4.	Lê Thị Thoa						-	-	Mẹ chồng
1.5.	Trần Hoàng An						-	-	Chồng
1.6.	Trần Hoàng Duy Minh						-	-	Con
1.7.	Nguyễn Thị Mỹ Trang						-	-	Chị
1.8.	Nguyễn Minh Hải						2.287	0,001%	Em
1.9.	Nguyễn Thanh Bình						-	-	Anh rể
1.10.	Từ Lê Thanh Sương						-	-	Em dâu
VI. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT									
1.	Nguyễn Quốc Toàn			Người đại diện theo pháp luật	Mục I.1.				
VII. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG CHA THÔNG TIN									
1.	Trần Ngọc Tâm			Người được uỷ quyền CBTT	Mục II.1.				
VIII. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY									
1.	Trần Huy Khang			Người phụ trách quản trị công ty			24.477	0,005%	
1.1.	Trần Ngọc Nam								Cha
1.2.	Bùi Thị Lệ Nga								Mẹ
1.3.	Phạm Văn Kiêm								Cha vợ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Số Tài khoản giao dịch (nếu có)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
1.4.	Lê Mỹ Lệ								Mẹ vợ
1.5.	Phạm Thị Mỹ Như								Vợ
1.6.	Trần Gia Huân								Con
1.7.	Trần Gia An								Con
1.8.	Trần Khánh Hoàng								Em
1.9.	Trần Bảo Tuyên								Em